TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LÂM
TỈNH LÂM ĐỒNG

Bản án số: 25/2021/DS- ST
Ngày: 21 - 6 -2021.
V/v "Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – H phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Đình Phong –** Thẩm phán.
- Các Hội thẩm nhân dân:
- Bà **Nguyễn Thị Tài.**
- Ông **Phạm Đức Minh.**
- Thư ký phiên tòa: Ông **Trương Quang Vũ**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

Hôm nay, ngày 21 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án dân sự thụ lý số 70/2021/TLST- DS ngày 21 tháng 5 năm 2021 về "*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2021/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Bích H** – Sinh Năm 1989.
Địa chỉ: Tổ 8, thị trấn L.t , huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.
Bị đơn: Ông **Nguyễn L** - Sinh năm 1976.
Bà **Vũ Thị Nh** – Sinh năm 1977.
Địa chỉ: Tổ 8, thị trấn L.t , huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.
(Bà H , ông L bà Nh có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 19-5-2021 và những lời trình bày của nguyên đơn thể hiện:

Vào năm 2019 bà H có chơi họ với bà Vũ Thị Nh và ông Nguyễn L sau đó bà hốt họ được 25.000.000 đồng nhưng vợ chồng ông L bà Nh không có tiền trả cho bà nên vợ chồng ông L bà Nh nợ lại bà 25.000.000 đồng, nay bà làm đơn khởi kiện yêu cầu vợ chồng ông L bà Nh trả cho bà số tiền 25.000.000 đồng, bà không yêu cầu tính lãi.

Ông L bà Nh trình bày: Trước đây bà H có chơi họ với vợ chồng ông L bà Nh , sau đó do không có tiền để trả nên vợ chồng ông L bà Nh nợ lại bà H 25.000.000 đồng, nay bà H làm đơn khởi kiện vợ chồng ông L bà Nh đồng ý trả cho bà H số tiền 25.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà H , ông L bà Nh có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà H , ông L bà Nh .

[2] Theo đơn khởi kiện của bà H . Bản tự khai, đơn đề nghị vắng mặt trong các phiên họp kiển tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải và xét xử của vợ chồng ông L bà Nh thì vợ chồng ông L bà Nh thừa nhận hiện nay vợ chồng ông L bà Nhưng còn nợ bà H 25.000.000 đồng nay bà H làm đơn khởi kiện vợ chồng ông L bà Nh đồng ý trả cho bà H số tiền 25.000.000 đồng, đây là sự thỏa thuận tự nguyện trả nợ của các bên, sự thỏa thuận này không trái pháp luật, do vậy áp dụng các Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015, cần buộc vợ chồng ông L bà Nh phải trả cho bà H số tiền 25.000.000đồng.

[**3**] Do bà H không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Do vợ chồng ông L bà Nh phải trả cho bà H 25.000.000đồng nên vợ chồng ông L bà Nh phải nộp 1.250.000đồng án phí DSST (25.000.000đ x 5% = 1.250.000đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 207; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

1/ Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà **Nguyễn Thị Bích H** về việc *" Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản*" với vợ chồng ông **Nguyễn L** và bà **Vũ Thị Nh** .

Buộc vợ chồng ông Nguyễn L và bà Vũ Thị Nh phải có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Bích H số tiền 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng.

"Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác".

2/**Về án phí**: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc vợ chồng ông Nguyễn L và bà Vũ Thị Nh phải nộp 1.250.000đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Bích H 625.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004974 ngày 21 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án (Hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của

Bộ luật tố tụng dân sự), để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự."

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo Lâm;
- Chi cục THADS huyện Bảo Lâm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Phong

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Đức Minh **Nguyễn Thị Tài** **Nguyễn Đình Phong**